

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE HEO SỐ HONDA CB300R (2019+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB300R (2019+) · Dùng cho HONDA  
CB300R (2019)

Sơ đồ online:

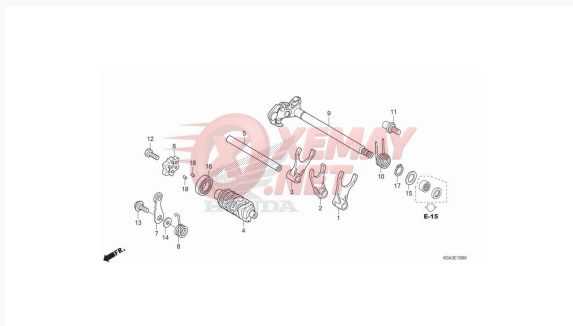
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-heo-so-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003246> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

### Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                    |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 18 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 18/18 | <b>Tổng giá trị:</b><br>4,581,902đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE  
HEO SỐ HONDA CB300R (2019+)



|               |                          |
|---------------|--------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003246            |
| Thương hiệu   | HONDA                    |
| Dòng xe       | CB300R                   |
| Năm SX        | 2019                     |
| Loại hệ thống | ENGINE                   |
| Danh mục      | CATALOGUE CB300R (2019+) |
| Số phụ tùng   | <b>18</b> chi tiết       |
| Tổng giá trị  | <b>4,581,902đ</b>        |



Quét xem sơ đồ online

### Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE HEO SỐ HONDA CB300R (2019+)**:

| # | Tên phụ tùng                                       | Mã SKU                      | SL | Giá lẻ   |
|---|----------------------------------------------------|-----------------------------|----|----------|
| 1 | Càng gạt số trái 24211-KZZ-900 HONDA REBEL 300     | <a href="#">24211KZZ900</a> | 1  | 883,333đ |
| 2 | Càng gạt số 24212-KZZ-900 HONDA REBEL 300          | <a href="#">24212KZZ900</a> | 1  | 883,333đ |
| 3 | Càng gạt số phải 24213-KZZ-900 HONDA REBEL 300     | <a href="#">24213KZZ900</a> | 1  | 883,333đ |
| 4 | Heo số 24301-KYJ-900 HONDA CB300R                  | <a href="#">24301KYJ900</a> | 1  | 501,044đ |
| 5 | Trục sang số 24321-KYJ-900 HONDA REBEL 300         | <a href="#">24321KYJ900</a> | 1  | 97,607đ  |
| 6 | Đĩa hoa thị hãm số 24410-KYJ-900 HONDA REBEL 300   | <a href="#">24410KYJ900</a> | 1  | 388,797đ |
| 7 | Cần hãm heo số 24430-KGH-901 HONDA REBEL 300       | <a href="#">24430KGH901</a> | 1  | 82,967đ  |
| 8 | Lò xo cần hãm heo số 24435-KYJ-900 HONDA REBEL 300 | <a href="#">24435KYJ900</a> | 1  | 29,478đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                    | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 9  | Trục sang số 24610-KYJ-900 HONDA REBEL 300                                                      | 24610KYJ900 | 1  | 484,777đ |
| 10 | Lò xo trục sang số 24651-KRM-840 HONDA REBEL 300                                                | 24651KRM840 | 1  | 33,731đ  |
| 11 | Chốt lò xo trục sang số 24652-KRM-840 HONDA REBEL 300                                           | 24652KRM840 | 1  | 49,471đ  |
| 12 | Bu lông 6X20 90003-KVS-900 HONDA REBEL 300                                                      | 90003KVS900 | 1  | 29,478đ  |
| 13 | Vít chặn heo số 90022-MG8-000 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 300, SUPER CUB, WINNER R | 90022MG8000 | 1  | 10,854đ  |
| 14 | Vòng đệm 6.1mm 90435-HB3-000 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 300, SUPER CUB, WINNER R  | 90435HB3000 | 1  | 10,854đ  |
| 15 | Vòng đệm 14mm 90457-KRM-840 HONDA REBEL 300                                                     | 90457KRM840 | 1  | 30,705đ  |
| 16 | Vòng bi 6905 91015-MCA-003 HONDA REBEL 300                                                      | 91015MCA003 | 1  | 138,276đ |
| 17 | Phanh cài 14 94510-14000 HONDA REBEL 300                                                        | 9451014000  | 1  | 33,010đ  |
| 18 | Chốt 3x8.5 96220-30085 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE                                       | 9622030085  | 1  | 10,854đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống DOV Panel — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng CB300R · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-heo-so-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003246> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE HEO S Honda CB300R (2019+) (EPCDOV0003246). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-heo-so-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003246>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE HEO SỐ HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003246)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-heo-so-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003246>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE HEO SỐ HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003246)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-heo-so-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003246>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE HEO  
SỐ HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003246)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.